



**CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**THỦY ĐIỆN BUÔN ĐÔN**  
Số: 24/BDHC-P2

Về việc Báo cáo tình hình quản  
trị năm 2025.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
Đắk Lắk, ngày 30 tháng 1 năm 2026

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

**1. Tên tổ chức:** Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn

- Mã chứng khoán: BSA
- Địa chỉ: Tầng 7, Khách sạn Biệt Điện, Số 01 Ngô Quyền, P. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk
- Điện thoại liên hệ: 0262.3 891 368 – Fax: 0262.3 891 348
- E-mail: srepok4a@gmail.com

**2. Nội dung thông tin công bố:**

Ngày 30/01/2026, Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị năm 2025.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30/01/2026 tại website: [www.thuydienbuondon.vn](http://www.thuydienbuondon.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, P2.

**Đại diện Tổ chức**  
**Người được ủy quyền CBTT**

**Lê Thị Kiều Vi**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY  
NĂM 2025**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đơn
  - Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 7, Khách sạn Biệt Điện, 01 Ngô Quyền, Phường Buôn Ma Thuột, T. Đắk Lắk.
  - Điện thoại: 02623.891368 Fax: 02623.891348 Email: srepek4a@gmail.com
  - Vốn điều lệ: 668.509.750.000
  - Mã chứng khoán: BSA
  - Mô hình quản trị Công ty: Công ty đại chúng.
- Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2025:

| STT | Số Nghị quyết    | Ngày      | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|-----|------------------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 01  | 19/NQ-ĐHĐCĐ-BDHC | 25/4/2025 | <p>Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị về quản trị và kết quả hoạt động năm 2024, kế hoạch hoạt động năm 2025;</li><li>- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025;</li><li>- Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán;</li><li>- Phương án phân phối lợi nhuận 2024;</li><li>- Kế hoạch SXKD và phân phối lợi nhuận năm 2025;</li><li>- Tiền thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Người quản trị Công ty năm 2024; Kế hoạch thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Người quản trị Công ty năm 2025;</li><li>- Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.</li></ul> |



| STT | Số Nghị quyết    | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|-----|------------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 02  | 54/NQ-ĐHĐCĐ-BDHC | 01/12/2025 | <p>Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT Công ty CP Thủy điện Buôn Đôn Nhiệm kỳ 2024-2029 đối với ông Vũ Thành Danh.</li> <li>Kết quả bầu bổ sung ông Vương Anh Dũng làm thành viên HĐQT Công ty CP Thủy điện Buôn Đôn Nhiệm kỳ 2024-2029.</li> </ul> |

**II. Hội đồng Quản trị:**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT):**

| STT | Thành viên HĐQT      | Chức vụ                       | Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT (Ngày bổ nhiệm) | Ngày không là thành viên HĐQT |                                                            |
|-----|----------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------|-------------------------------|------------------------------------------------------------|
|     |                      |                               |                                                 | Ngày                          | Lý do                                                      |
| 01  | Ông Vũ Thành Danh    | Chủ tịch HĐQT không điều hành | 24/4/2024                                       | 01/12/2025                    | Miễn nhiệm tư cách HĐQT vì lý do nghỉ hưu theo chế độ      |
| 02  | Ông Vương Anh Dũng   | Chủ tịch HĐQT không điều hành | 01/12/2025                                      |                               |                                                            |
| 03  | Ông Lê Hoàng Triều   | TV HĐQT không điều hành       | 24/4/2024                                       |                               |                                                            |
| 04  | Ông Trịnh Hoàng Nhân | TV HĐQT không điều hành       | 24/4/2024                                       |                               |                                                            |
| 05  | Ông Hồ Nam Khánh     | TV HĐQT không điều hành       | 24/4/2024                                       |                               |                                                            |
| 06  | Ông Nguyễn Văn Luận  | TV HĐQT không điều hành       | 24/4/2024                                       | 13/1/2026                     | Ông đã từ trần, Công ty đã công bố thông tin theo quy định |

600  
CỘ  
P TH  
BƯC  
MAY

## 2. Các cuộc họp HĐQT:

Năm 2025, HĐQT đã tiến hành 04 cuộc họp và một số nội dung lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản. Cụ thể như sau:

| STT | Thành viên HĐQT      | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 01  | Ông Vũ Thành Danh    | 4                        | 100%              |                         |
| 02  | Ông Vương Anh Dũng   | 0                        | 0%                | Mới bổ nhiệm            |
| 03  | Ông Lê Hoàng Triều   | 4                        | 100%              |                         |
| 04  | Ông Trịnh Hoàng Nhân | 4                        | 100%              |                         |
| 05  | Ông Hồ Nam Khánh     | 4                        | 100%              |                         |
| 06  | Ông Nguyễn Văn Luận  | 4                        | 100%              |                         |

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Năm 2025, Hội đồng quản trị theo dõi sát sao tình hình hoạt động của toàn Công ty, giám sát và chỉ đạo định hướng kịp thời hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc Công ty, đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Thường xuyên giám sát Ban Giám đốc trong việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.
- Thực hiện chỉ đạo, giám sát kế hoạch SXKD năm 2025. Tổ chức họp thường kỳ để xem xét, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty, đề ra những giải pháp chỉ đạo kịp thời, định hướng hoạt động SXKD của Công ty.
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.
- Giám sát, chỉ đạo thực hiện việc công bố thông tin theo quy định.
- Chỉ đạo triển khai tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 ngày 25/4/2025 và ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 ngày 01/12/2025.
- Phối hợp với Ban kiểm soát trong việc giám sát hoạt động của Giám đốc.
- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, phân tích các thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động SXKD và các biện pháp khắc phục.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị (nếu có): Không thành lập tiểu ban.

## 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị năm 2025:

Đến nay, HĐQT đã ban hành 34 Nghị quyết, Quyết định HĐQT trong đó 16 NQ, QĐ thông qua hình thức họp trực tiếp, 18 Nghị quyết, Quyết định thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản (*Phụ lục 01 đính kèm*).

Ban Giám đốc đã thực hiện điều hành các nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| STT | Thành viên BKS          | Chức vụ        | Trình độ chuyên môn                                                | Ngày bắt đầu/không là thành viên BKS |                 |
|-----|-------------------------|----------------|--------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------|
|     |                         |                |                                                                    | Ngày bổ nhiệm                        | Ngày miễn nhiệm |
| 01  | Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa | Trưởng BKS     | Cử nhân kinh tế - Khoa Kế toán                                     | 24/4/2024                            | -               |
| 02  | Ông Phạm Quốc Thái      | Thành viên BKS | Cử nhân kế hoạch hóa kinh tế quốc dân; Thạc sỹ Quản trị kinh doanh | 24/4/2024                            | -               |
| 03  | Bà Trần Tuyết Loan      | Thành viên BKS | Cử nhân kinh tế                                                    | 24/4/2024                            | -               |

2. Cuộc họp của BKS:

Năm 2025, Ban kiểm soát đã họp 03 cuộc họp, cụ thể như sau:

| STT | Thành viên BKS          | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|-------------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 01  | Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa | 3                   | 100%              | 100%             |                         |
| 02  | Ông Phạm Quốc Thái      | 3                   | 100%              | 100%             |                         |
| 03  | Bà Trần Tuyết Loan      | 3                   | 100%              | 100%             |                         |

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Theo kế hoạch hoạt động năm 2025, Ban kiểm soát đã tiến hành 03 đợt kiểm soát tại trụ sở chính Công ty với các nội dung:

- Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, trong đó có việc chi trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông, các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị trong năm 2025.
- Đánh giá tình hình quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025.
- Thẩm định báo cáo tài chính năm quý I, II, III, IV/2025.
- Theo dõi việc chấp hành các quy định đối với công ty đại chúng trên sàn chứng khoán về công bố thông tin.
- Rà soát kiểm tra công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025, ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 theo Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán.

Trong năm, Ban kiểm soát không nhận được các đơn thư khiếu nại của cổ đông. Ban Kiểm soát ghi nhận chưa phát hiện điều gì bất thường trong hoạt động của các thành viên HĐQT và Ban Giám đốc.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS đã tham dự các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp của Ban Giám đốc và các cuộc họp quan trọng khác liên quan đến hoạt động của Công ty.
- BKS đã chủ động phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong hoạt động sản xuất kinh doanh. BKS cũng thường xuyên trao đổi thông tin, tài liệu và đưa ra các ý kiến trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của BKS nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

Ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ nhằm bảo đảm hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, các Quy chế nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan, Ban Kiểm soát cũng tập trung thực hiện kiểm soát các hoạt động sau đây:

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các báo cáo về công tác kiểm soát theo quy định.
- Lập Biên bản làm việc ghi nhận tình hình hoạt động của Công ty và các ý kiến, kiến nghị của Ban Giám đốc nhằm tăng cường công tác quản trị nội bộ công ty.

**IV. Ban điều hành**

| STT | Thành viên<br>Ban điều hành                                             | Ngày<br>tháng năm<br>sinh | Trình độ<br>chuyên môn                                                       | Ngày bổ nhiệm<br>thành viên Ban<br>điều hành |
|-----|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|
| 01  | Ông Trương Hải Quang<br>- Giám đốc, Người đại<br>diện pháp luật Công ty | 06/4/1982                 | Kỹ sư điện khí<br>hóa và cung cấp<br>điện; Cử nhân<br>Quản trị kinh<br>doanh | Được bổ nhiệm<br>lại ngày<br>01/11/2024      |
| 02  | Ông Phan Quang Vũ –<br>Phó Giám đốc                                     | 16/9/1982                 | Kỹ sư thủy lợi –<br>thủy điện; Thạc sĩ<br>Quản trị kinh<br>doanh             | Được bổ nhiệm<br>lại ngày<br>10/3/2025       |

**V. Kế toán trưởng**

| STT | Thành viên<br>Ban điều hành | Ngày<br>tháng năm<br>sinh | Trình độ<br>chuyên môn | Ngày bổ nhiệm                          |
|-----|-----------------------------|---------------------------|------------------------|----------------------------------------|
| 01  | Ông Phạm Văn Tùng           | 31/8/1975                 | Cử nhân kinh tế        | Được bổ nhiệm<br>lại ngày<br>08/3/2025 |

**VI. Đào tạo về quản trị Công ty:**

Công ty luôn chú trọng công tác đào tạo doanh nghiệp nhằm cung cấp kiến thức, cập nhật, nâng cao kỹ năng quản lý và lãnh đạo cho đội ngũ quản lý của Công ty. Hàng năm, lựa chọn hình thức đào tạo phù hợp với nhu cầu và tình hình thực tế của Công ty để tổ chức các buổi đào tạo đạt hiệu quả cao. Bên cạnh đó, đội ngũ quản lý của Công ty thường xuyên cập nhật các văn bản, quy định của pháp luật về quản trị Công ty nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

**VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty**

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty (*Phụ lục 02 kèm theo*)
2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có giao dịch.
3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có giao dịch.
4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:
  - 4.1 Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có giao dịch.
  - 4.2 Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có giao dịch.
  - 4.3 Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: Không có giao dịch.

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (*Phụ lục 03 kèm theo*)
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: (*Phụ lục 04 kèm theo*)

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS; BDH
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Vương Anh Dũng**



**PHỤ LỤC 1:**  
**NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BUÔN ĐƠN NĂM 2025**

(Đính kèm Báo cáo số 02/BC-HĐQT-BDHC ngày 30/01./2026)

| STT | Số Nghị quyết,<br>Quyết định | Nội dung                                                                                                                                                           | Ngày phê<br>duyet | Hình thức               | Tình hình<br>thực hiện |
|-----|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------------|------------------------|
| 01  | 03/NQ-HĐQT<br>-BDHC          | Nghị quyết vv triển khai các bước tiếp theo để bổ sung dự án Nhà máy điện mặt trời Buôn Đơn vào Quy hoạch phát triển điện VIII điều chỉnh                          | 28/02/2025        | Xin ý kiến bằng văn bản | Đã hoàn thành          |
| 02  | 04/NQ-HĐQT<br>-BDHC          | Nghị quyết vv kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025                                                                                                          | 28/02/2025        | Xin ý kiến bằng văn bản | Đã hoàn thành          |
| 03  | 05/NQ-HĐQT<br>-BDHC          | Nghị quyết vv phê duyệt chủ trương bổ nhiệm lại đối với chức vụ Phó Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đơn                                  | 28/02/2025        | Xin ý kiến bằng văn bản | Đã hoàn thành          |
| 04  | 07/NQ-HĐQT<br>-BDHC          | Nghị quyết phiên họp ngày 08/03/2025 vv thông qua Báo cáo số 67/BC-BDHC về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 | 08/03/2025        | Họp                     | Đã hoàn thành          |
| 05  | 09/NQ-HĐQT<br>-BDHC          | Nghị quyết vv phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương, tiền thưởng KPI và các chế độ cho CBCNV thực hiện năm 2024                                                      | 08/03/2025        | Họp                     | Đã hoàn thành          |
| 06  | 10/QĐ-HĐQT<br>-BDHC          | Quyết định vv thành lập Ban tổ chức và các Ban phục vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2025                                                                                  | 08/03/2025        | Họp                     | Đã hoàn thành          |
| 07  | 11/NQ-HĐQT<br>-BDHC          | Nghị quyết phiên họp ngày 08/03/2025 vv thông qua báo cáo của BĐH về rủi ro khi dự án thủy điện EAPO được đưa vào quy hoạch                                        | 08/03/2025        | Họp                     | Đã hoàn thành          |
| 08  | 14/QĐ-HĐQT-<br>BDHC          | Quyết định vv bổ nhiệm lại chức vụ Kế toán trưởng Công ty CP Thủy điện Buôn Đơn                                                                                    | 08/03/2025        | Họp                     | Đã hoàn thành          |



| STT | Số Nghị quyết,<br>Quyết định | Nội dung                                                                                                                                                                                           | Ngày phê<br>duyet | Hình thức                  | Tình hình<br>thực hiện |
|-----|------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------------------------|------------------------|
| 09  | 12/QĐ-HĐQT-<br>BDHC          | Quyết định vv bổ nhiệm lại chức vụ Phó Giám đốc Công ty CP Thủy điện Buôn Đôn                                                                                                                      | 10/03/2025        | Họp                        | Đã hoàn thành          |
| 10  | 18/NQ-HĐQT-<br>BDHC          | Nghị quyết vv phê duyệt kinh phí phục vụ ĐHCĐ thường niên năm 2025                                                                                                                                 | 24/04/2025        | Họp                        | Đã hoàn thành          |
| 11  | 21/NQ-HĐQT-<br>BDHC          | Nghị quyết vv điều chỉnh chính sách giá mua chứng chỉ thuộc tính môi trường đối với dự án thủy điện Srêpôk 4A                                                                                      | 20/05/2025        | Xin ý kiến bằng<br>văn bản | Đã hoàn thành          |
| 12  | 22/NQ-HĐQT-<br>BDHC          | Nghị quyết vv lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 Công ty CP Thủy điện Buôn Đôn                                                                                                   | 19/06/2025        | Xin ý kiến bằng<br>văn bản | Đã hoàn thành          |
| 13  | 26/NQ-HĐQT-<br>BDHC          | Nghị quyết thông qua:<br>- Báo cáo của BDH về kết quả HĐ SXKD 06 tháng đầu năm 2025 và kế hoạch 06 tháng cuối năm 2025;<br>- Hủy thực hiện hạng mục “Thẩm tra báo cáo đề xuất cấp phép môi trường” | 24/07/2025        | Họp                        | Đã hoàn thành          |
| 14  | 27/QĐ-HĐQT-<br>BDHC          | Quyết định vv phê duyệt dự toán gói thầu “Mua sắm vật tư dự phòng năm 2025”                                                                                                                        | 24/07/2025        | Họp                        | Đã hoàn thành          |
| 15  | 28/NQ-HĐQT-<br>BDHC          | Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án thủy điện Srêpôk 4A                                                                                                                         | 24/07/2025        | Họp                        | Đã hoàn thành          |
| 16  | 29/NQ-HĐQT-<br>BDHC          | Nghị quyết phê duyệt trình EPTC hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành dự án thủy điện Srêpôk 4A                                                                                                        | 24/07/2025        | Họp                        | Đã hoàn thành          |
| 17  | 30/NQ-HĐQT-<br>BDHC          | Nghị quyết phê duyệt chủ trương vay vốn ngắn hạn của BDHC                                                                                                                                          | 24/07/2025        | Họp                        | Đã hoàn thành          |
| 18  | 31/NQ-HĐQT-<br>BDHC          | Nghị quyết phê duyệt vay vốn Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Khánh Hòa                                                                                                                                  | 24/07/2025        | Họp                        | Đã hoàn thành          |
| 19  | 32/NQ-HĐQT-<br>BDHC          | Nghị quyết vv vay vốn ngắn hạn của BDHC tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam                                                                                                                    | 08/09/2025        | Xin ý kiến bằng<br>văn bản | Đã hoàn thành          |

000  
ÔN  
TH  
JON  
AFH

| STT | Số Nghị quyết,<br>Quyết định | Nội dung                                                                                                               | Ngày phê<br>duyet | Hình thức               | Tình hình<br>thực hiện |
|-----|------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------------|------------------------|
| 20  | 33/NQ-HĐQT-<br>BDHC          | Nghị quyết vv vay vốn ngắn hạn của BDHC tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam                               | 08/09/2025        | Xin ý kiến bằng văn bản | Đã hoàn thành          |
| 21  | 35/NQ-HĐQT-<br>BDHC          | Nghị quyết vv thông qua phương án chi trả tạm ứng cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2024 cho cổ đông BDHC                     | 23/09/2025        | Xin ý kiến bằng văn bản | Đã hoàn thành          |
| 22  | 37/NQ-HĐQT-<br>BDHC          | Nghị quyết vv phê duyệt kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2025                                                     | 16/10/2025        | Xin ý kiến bằng văn bản | Đã hoàn thành          |
| 23  | 38/QĐ-HĐQT-<br>BDHC          | Quyết định vv phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu “Mua sắm vật tư dự phòng năm 2025”                         | 20/10/2025        | Xin ý kiến bằng văn bản | Đã hoàn thành          |
| 24  | 39/NQ-HĐQT-<br>BDHC          | Nghị quyết v/v công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng cho gói thầu “Mua sắm vật tư dự phòng năm 2025” | 20/10/2025        | Xin ý kiến bằng văn bản | Đã hoàn thành          |
| 25  | 42/NQ-HĐQT-<br>BDHC          | Nghị quyết vv phê duyệt các hạng mục kế hoạch năm 2026 cần triển khai, thực hiện sớm                                   | 19/11/2025        | Xin ý kiến bằng văn bản | Đang thực hiện         |
| 26  | 43/QĐ-HĐQT-<br>BDHC          | Quyết định vv thành lập Ban tổ chức và các Ban phục vụ ĐHĐCĐ bất thường năm 2025                                       | 21/11/2025        | Xin ý kiến bằng văn bản | Đã hoàn thành          |
| 27  | 44/QĐ-HĐQT-<br>BDHC          | Quyết định phê duyệt dự toán hạng mục “Mua sắm dầu thủy lực Castrol cho hệ thống điều tốc nhà máy”                     | 24/11/2025        | Xin ý kiến bằng văn bản | Đã hoàn thành          |
| 28  | 45/QĐ-HĐQT-<br>BDHC          | Quyết định phê duyệt dự toán hạng mục “Mua sắm thiết bị xử lý sự cố cho nhà máy”                                       | 24/11/2025        | Xin ý kiến bằng văn bản | Đã hoàn thành          |
| 29  | 46/QĐ-HĐQT-<br>BDHC          | Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu “Mua sắm dầu thủy lực Castrol cho hệ thống điều tốc nhà máy”  | 26/11/2025        | Xin ý kiến bằng văn bản | Đã hoàn thành          |
| 30  | 47/QĐ-HĐQT-<br>BDHC          | Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu “Mua sắm thiết bị xử lý sự cố cho nhà máy”                    | 26/11/2025        | Xin ý kiến bằng văn bản | Đã hoàn thành          |

384  
G  
JY  
Đ  
Đ

| STT | Số Nghị quyết,<br>Quyết định | Nội dung                                                                             | Ngày phê<br>duyet | Hình thức                  | Tình hình<br>thực hiện |
|-----|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------------------------|------------------------|
| 31  | 49/QĐ-HĐQT-<br>BDHC          | Nghị quyết phê duyệt kế<br>hoạch sản xuất kinh doanh<br>năm 2026                     | 30/11/2025        | Họp                        | Đang thực hiện         |
| 32  | 50/QĐ-HĐQT-<br>BDHC          | Nghị quyết phê duyệt quỹ<br>tiền lương, thưởng KPI và<br>các chế độ năm 2026         | 30/11/2025        | Họp                        | Đang thực hiện         |
| 33  | 53/QĐ-HĐQT-<br>BDHC          | Nghị quyết phê duyệt bổ sung<br>quỹ tiền lương, thưởng KPI<br>và các chế độ năm 2025 | 01/12/2025        | Họp                        | Đã hoàn thành          |
| 34  | 57/QĐ-HĐQT-<br>BDHC          | Nghị quyết về việc chi trả cổ<br>túc bằng tiền đợt 2 năm 2024                        | 18/12/2025        | Xin ý kiến bằng<br>văn bản | Đã hoàn thành          |



**PHỤ LỤC 02**  
**DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG**

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                                                     | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)      | Số giấy NSH  | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp giấy NSH                    | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ         | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do                                                                                                     |
|-----|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------|--------------|-------------------|-------------------------------------|----------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 4                                  | -                                        |                                   | 4200385474   | 26/06/2023        | Sở KH và ĐT tỉnh Khánh Hòa          | 11 Hoàng Hoa Thám, P. Nha Trang, Khánh Hòa   | 13/04/2015                              |                                           | Cổ đông sở hữu 31% cổ phiếu của Công ty                                                                   |
| 2   | Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại                                      | -                                        |                                   | 0800296853   | 27/06/2022        | Sở KH và ĐT tỉnh Hải Dương          | Km28, Quốc lộ 18, P. Chi Linh, TP. Hải Phòng | 13/04/2015                              |                                           | Cổ đông sở hữu 15% cổ phiếu của Công ty                                                                   |
| 3   | Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa                                       | -                                        |                                   | 3500701305   | 03/07/2019        | Sở KH và ĐT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu  | Khu phố Hương Giang, P. Long Hương, TP. HCM  | 13/04/2015                              |                                           | Cổ đông sở hữu 25% cổ phiếu của Công ty                                                                   |
| 4   | Vương Anh Dũng                                                          |                                          |                                   | 025071012382 | 24/4/2024         | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 144 Mê Linh, phường Nha Trang, Khánh Hòa     | 01/12/2025                              |                                           | Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029                                                            |
|     | Và Người có liên quan của ông Vương Anh Dũng theo phụ lục 03 đính kèm   |                                          |                                   |              |                   |                                     |                                              | 01/12/2025                              |                                           | Người nội bộ được bổ nhiệm mới                                                                            |
| 5   | Vũ Thành Danh                                                           |                                          | Nguyên Chủ tịch Hội đồng Quản trị | 056064001443 | 04/10/2022        | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 78/37 Tuệ Tĩnh, Nha Trang Khánh Hòa          | 23/06/2019                              | 01/12/2025                                | Miễn nhiệm tư cách thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029                                                     |
|     | Và Người có liên quan của ông Vũ Thành Danh theo phụ lục 03 đính kèm    |                                          |                                   |              |                   |                                     |                                              | 23/06/2019                              | 01/12/2025                                | Người nội bộ do ĐHĐCĐ bất thường miễn nhiệm tư cách HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029 vì lý do nghỉ hưu theo chế độ |
| 6   | Trịnh Hoàng Nhân                                                        | -                                        | Thành viên Hội đồng Quản trị      | 027079000134 | 01/04/2022        | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | Số 80 Đặng Tinh - P. Chi Linh, TP. Hải Phòng | 18/04/2022                              |                                           |                                                                                                           |
|     | Và Người có liên quan của ông Trịnh Hoàng Nhân theo phụ lục 03 đính kèm |                                          |                                   |              |                   |                                     |                                              | 18/04/2022                              |                                           |                                                                                                           |



| STT | Tên tổ chức/cá nhân                                                                       | Tài khoản giao dịch<br>chứng khoán (nếu<br>có) | Chức vụ tại công<br>ty (nếu có) | Số giấy NSH  | Ngày cấp giấy<br>NSH | Nơi cấp giấy<br>NSH                       | Địa chỉ trụ sở chính/Địa<br>chỉ liên hệ                                                           | Thời điểm bắt<br>đầu là người có<br>liên quan | Thời điểm<br>không còn là<br>người có liên<br>quan | Lý do                                                                   |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|---------------------------------|--------------|----------------------|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|
| 7   | Lê Hoàng Triều                                                                            | 009C113655                                     | Thành viên Hội<br>đồng Quản trị | 068069000861 | 28/06/2021           | Cục cảnh sát<br>QLHC về trật tự<br>xã hội | E2.1 Cư xá B, Cty Cổ<br>phần Nhiệt điện Bà Rịa -<br>Khu phố Hương Giang, P.<br>Long Hương, TP.HCM | 23/06/2019                                    |                                                    |                                                                         |
|     | <i>Và Người có liên quan của<br/>ông Lê Hoàng Triều theo<br/>phụ lục 03 đính kèm</i>      |                                                |                                 |              |                      |                                           |                                                                                                   | 23/06/2019                                    |                                                    |                                                                         |
| 8   | Hồ Nam Khánh                                                                              |                                                | Thành viên Hội<br>đồng Quản trị | 048080003118 | 12/01/2022           | Cục cảnh sát<br>QLHC về trật tự<br>xã hội | 6/26 Nguyễn Thiện Thuật,<br>Phường Nha Trang,<br>Khánh Hòa                                        | 24/04/2024                                    |                                                    |                                                                         |
|     | <i>Và Người có liên quan của<br/>ông Hồ Nam Khánh theo<br/>phụ lục 03 đính kèm</i>        |                                                |                                 |              |                      |                                           |                                                                                                   | 24/04/2024                                    |                                                    |                                                                         |
| 9   | Nguyễn Văn Luận                                                                           |                                                | Thành viên Hội<br>đồng Quản trị | 027064002420 | 18/12/2024           | Bộ Công An                                | Thôn Quan Độ, Văn Môn,<br>Yên Phong, Bắc Ninh                                                     | 24/04/2024                                    |                                                    | Đã từ trần vào ngày<br>13/1/2026 và Công<br>ty đã CBTT theo<br>quy định |
|     | <i>Và Người có liên quan của<br/>ông Nguyễn Văn Luận theo<br/>phụ lục 03 đính kèm</i>     |                                                |                                 |              |                      |                                           |                                                                                                   | 24/04/2024                                    |                                                    |                                                                         |
| 10  | Nguyễn Thị Thanh Hoa                                                                      | -                                              | Trưởng Ban<br>kiểm soát         | 064176003244 | 28/06/2021           | Cục cảnh sát<br>QLHC về trật tự<br>xã hội | 11 Hoàng Hoa Thám, P.<br>Nha Trang, Khánh Hòa                                                     | 23/06/2019                                    |                                                    |                                                                         |
|     | <i>Và Người có liên quan của<br/>bà Nguyễn Thị Thanh Hoa<br/>theo phụ lục 03 đính kèm</i> |                                                |                                 |              |                      |                                           |                                                                                                   | 23/06/2019                                    |                                                    |                                                                         |
| 11  | Phạm Quốc Thái                                                                            | -                                              | Thành viên Ban<br>kiểm soát     | 082069003543 | 08/03/2023           | Cục cảnh sát<br>QLHC về trật tự<br>xã hội | Khu phố Hương Giang, P.<br>Long Hương, TP. HCM                                                    | 23/06/2019                                    |                                                    |                                                                         |
|     | <i>Và Người có liên quan của<br/>ông Phạm Quốc Thái theo<br/>phụ lục 03 đính kèm</i>      |                                                |                                 |              |                      |                                           |                                                                                                   | 23/06/2019                                    |                                                    |                                                                         |
| 12  | Trần Tuyết Loan                                                                           | 008C640139                                     | Thành viên Ban<br>kiểm soát     | 077178001030 | 08/12/2021           | Cục cảnh sát<br>QLHC về trật tự<br>xã hội | Cư xá B, Công ty CP<br>Nhiệt Điện Bà Rịa - KP<br>Hương Tân, Phường Long<br>Hương, TP. HCM         | 19/04/2021                                    |                                                    |                                                                         |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                                                           | Tài khoản giao dịch<br>chứng khoán (nếu<br>có) | Chức vụ tại công<br>ty (nếu có)           | Số giấy NSH  | Ngày cấp giấy<br>NSH | Nơi cấp giấy<br>NSH                       | Địa chỉ trụ sở chính/Địa<br>chỉ liên hệ             | Thời điểm bắt<br>đầu là người có<br>liên quan | Thời điểm<br>không còn là<br>người có liên<br>quan | Lý do |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------|----------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------|
|     | Và Người có liên quan của<br>bà Trần Tuyết Loan theo phụ<br>lục 03 đính kèm   |                                                |                                           |              |                      |                                           |                                                     | 19/04/2021                                    |                                                    |       |
| 13  | Trương Hải Quang                                                              | 002C038303                                     | Giám đốc                                  | 067082000139 | 13/04/2021           | Cục cảnh sát<br>QLHC về trật tự<br>xã hội | 09 Hoàng Văn Thụ, P.<br>Tân An, tỉnh Đắk Lắk        | 13/04/2015                                    |                                                    |       |
|     | Và Người có liên quan của<br>ông Trương Hải Quang theo<br>phụ lục 03 đính kèm |                                                |                                           |              |                      |                                           |                                                     | 13/04/2015                                    |                                                    |       |
| 14  | Phan Quang Vũ                                                                 | 009C127208                                     | Phó Giám đốc                              | 049082016357 | 26/09/2022           | Cục cảnh sát<br>QLHC về trật tự<br>xã hội | TDP 9 -P. Buôn Ma Thuột<br>- Đắk Lắk                | 01/03/2020                                    |                                                    |       |
|     | Và Người có liên quan của<br>ông Phan Quang Vũ theo<br>phụ lục 03 đính kèm    |                                                |                                           |              |                      |                                           |                                                     | 01/03/2020                                    |                                                    |       |
| 15  | Phạm Văn Tùng                                                                 | -                                              | Kế toán trưởng                            | 034075018935 | 27/12/2021           | Cục cảnh sát<br>QLHC về trật tự<br>xã hội | 138/01/107 Y Wang, TDP<br>6, P. EaKao, Đắk Lắk      | 13/04/2015                                    |                                                    |       |
|     | Và Người có liên quan của<br>ông Phạm Văn Tùng theo<br>phụ lục 03 đính kèm    |                                                |                                           |              |                      |                                           |                                                     | 13/04/2015                                    |                                                    |       |
| 16  | Nguyễn Thị Trang                                                              | -                                              | Người quản trị<br>Công ty, Thư ký<br>HDQT | 040183030352 | 09/09/2022           | Cục cảnh sát<br>QLHC về trật tự<br>xã hội | Thôn 8, phường Buôn Ma<br>Thuột, T. Đắk Lắk         | 15/06/2020                                    |                                                    |       |
|     | Và Người có liên quan của<br>Bà Nguyễn Thị Trang theo<br>phụ lục 03 đính kèm  |                                                |                                           |              |                      |                                           |                                                     | 15/06/2020                                    |                                                    |       |
| 17  | Lê Thị Kiều Vi                                                                | -                                              | Người công bố<br>thông tin                | 066187012738 | 09/08/2021           | Cục cảnh sát<br>QLHC về trật tự<br>xã hội | 327/31YMoan Enoul,<br>TDP 6B, P. BMT, T. Đắk<br>Lắk | 01/07/2015                                    |                                                    |       |
|     | Và Người có liên quan của<br>bà Lê Thị Kiều Vi theo phụ<br>lục 03 đính kèm    |                                                |                                           |              |                      |                                           |                                                     | 01/07/2015                                    |                                                    |       |



**PHỤ LỤC 03**  
**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN (CÁ NHÂN, TỔ CHỨC) ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ**

Mã chứng khoán: BSA  
Tên Công ty: Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn  
Số liệu tại Ngày chốt: 06/11/2025

| STT  | Mã chứng khoán | Họ và tên                              | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty        | Mối quan hệ đối với người nội bộ                                            | Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD) | Số giấy NSH  | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp giấy NSH                    | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ                    | Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại | Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) | Ghi chú                            |
|------|----------------|----------------------------------------|---------------------------------|----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------|-------------------|-------------------------------------|---------------------------------------------------------|-------------------------------------------|----------------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------------------------------------|
| 1    | 2              | 3                                      | 4                               | 5                          | 6                                                                           | 7                                               | 8            | 9                 | 10                                  | 11                                                      | 12                                        | 13                                           | 14                                   | 15                                                                  | 16                                                        | 17                                 |
| Text | Text           | Text                                   |                                 | Text                       | Text                                                                        | Text                                            | Text         | Date (dd mm yyyy) |                                     |                                                         |                                           |                                              | Date (dd mm yyyy)                    |                                                                     |                                                           | Text                               |
| 0    | BSA            | Vương Anh Dũng                         | 5411171                         | Chủ tịch Hội đồng Quản trị |                                                                             | CCCD                                            | 025071012382 | 24/4/2024         | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 144 Mê Linh, phường Nha Trang, Khánh Hòa                | 65.351                                    | 0,10%                                        | 01/12/2025                           |                                                                     | Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029            |                                    |
| 0.1  | BSA            | Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 4 | -                               | Cổ đông                    | Người nội bộ là người đại diện 60% phần vốn của Công ty CP Tư vấn XD điện 4 | ĐKKD                                            | 4200385474   | 26/6/2023         | Sở KH và ĐT tỉnh Khánh Hòa          | 11 Hoàng Hoa Thám, P. Nha Trang, Khánh Hòa              | 20.724.182                                | 31,00%                                       | 01/12/2025                           |                                                                     | Người nội bộ được bổ nhiệm mới                            | Giấy phép ĐKKD thay đổi lần thứ 20 |
| 0.2  | BSA            | Trịnh Thị Bích Ngọc                    | -                               |                            | Vợ                                                                          | CCCD                                            | 010172002659 | 29/9/2021         | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 144 Mê Linh, phường Nha Trang, Khánh Hòa                | 355.116                                   | 0,53%                                        | 01/12/2025                           |                                                                     | Người nội bộ được bổ nhiệm mới                            |                                    |
| 0.3  | BSA            | Vương Khánh Trang                      | -                               |                            | Con gái                                                                     | CCCD                                            | 056301005889 | 28/11/2024        | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 144 Mê Linh, phường Nha Trang, Khánh Hòa                | -                                         | 0,00%                                        | 01/12/2025                           |                                                                     | Người nội bộ được bổ nhiệm mới                            |                                    |
| 0.4  | BSA            | Vương Thái Sơn                         | -                               |                            | Con trai                                                                    | CCCD                                            | 056204006305 | 22/9/2021         | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 144 Mê Linh, phường Nha Trang, Khánh Hòa                | -                                         | 0,00%                                        | 01/12/2025                           |                                                                     | Người nội bộ được bổ nhiệm mới                            |                                    |
| 0.5  | BSA            | Vương Đình Cừ                          | -                               |                            | Anh ruột                                                                    | CCCD                                            | 025058005212 | 13/8/2021         | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | Khu Hòa Bình, xã Phùng Nguyễn, tỉnh Phú Thọ             | -                                         | 0,00%                                        | 01/12/2025                           |                                                                     | Người nội bộ được bổ nhiệm mới                            |                                    |
| 0.6  | BSA            | Vương Thị Minh Nguyệt                  | -                               |                            | Chị ruột                                                                    | CCCD                                            | 025161008879 | 25/4/2021         | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | xóm Lum, xã Xuân Lũng, tỉnh Phú Thọ                     | -                                         | 0,00%                                        | 01/12/2025                           |                                                                     | Người nội bộ được bổ nhiệm mới                            |                                    |
| 0.7  | BSA            | Vương Thị Mai Hoa                      | -                               |                            | Chị ruột                                                                    | CCCD                                            | 25165011211  | 14/7/2025         | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | Khu Vu Tứ, xã Phùng Nguyễn, tỉnh Phú Thọ                | -                                         | 0,00%                                        | 01/12/2025                           |                                                                     | Người nội bộ được bổ nhiệm mới                            |                                    |
| 0.8  | BSA            | Vương Thị Hoài Hương                   | -                               |                            | Chị ruột                                                                    | CCCD                                            | 025169013379 | 13/8/2021         | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | Khu Vu Tứ, xã Phùng Nguyễn, tỉnh Phú Thọ                | -                                         | 0,00%                                        | 01/12/2025                           |                                                                     | Người nội bộ được bổ nhiệm mới                            |                                    |
| 0.9  | BSA            | Nguyễn Thị Nga                         | -                               |                            | Me vợ                                                                       | CCCD                                            | 001147018832 | 14/8/2021         | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 50 Mê Linh, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa            | -                                         | 0,00%                                        | 01/12/2025                           |                                                                     | Người nội bộ được bổ nhiệm mới                            |                                    |
| 0.10 | BSA            | Trịnh Thị Bích Thủy                    | 006C087864                      |                            | Chị vợ                                                                      | CCCD                                            | 056170008368 | 14/8/2021         | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 157 Hoàng Văn Thu, phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa | 33.012                                    | 0,05%                                        | 01/12/2025                           |                                                                     | Người nội bộ được bổ nhiệm mới                            |                                    |
| 0.11 | BSA            | Trịnh Thị Trang Thu                    | 006C087863                      |                            | Em vợ                                                                       | CCCD                                            | 010175003800 | 11/8/2025         | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 44 Tô Hiến Thành, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa      | 611.291                                   | 0,91%                                        | 01/12/2025                           |                                                                     | Người nội bộ được bổ nhiệm mới                            |                                    |



|     |     |                                           |   |                                         |                                                                          |      |              |            |                                           |                                                  |            |        |            |            |                                                                                                                                |                                             |
|-----|-----|-------------------------------------------|---|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------|--------------|------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------|------------|--------|------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
| 1   | BSA | Vũ Thành Danh                             |   | Nguyên Chủ<br>Tịch Hội đồng<br>Quản trị |                                                                          | CCCD | 056064001443 | 04/10/2022 | Cục cảnh sát<br>QLHC về trật<br>tự xã hội | 78/37 Tuổi Tỉnh, Nha<br>Trang Khánh Hòa          | 199.556    | 0,30%  | 23/06/2019 | 01/12/2025 | Miễn nhiệm tư<br>cách thành viên<br>HĐQT nhiệm<br>kỳ 2024-2029                                                                 |                                             |
| 1.1 | BSA | Công ty Cổ phần Tư vấn Xây<br>dựng điện 4 | - | Cổ đông                                 | Người nội bộ là<br>thành viên HĐQT<br>của Công ty CP Tư<br>vấn XD điện 4 | ĐKKD | 4200385474   | 26/06/2023 | Sở KH và ĐT<br>tỉnh Khánh Hòa             | 11 Hoàng Hoa Thám,<br>P. Nha Trang, Khánh<br>Hòa | 20.724.182 | 31,00% | 23/06/2019 | 01/12/2025 | Người nội bộ do<br>ĐHĐCD bất<br>thường miễn<br>nhiệm tư cách<br>HĐQT nhiệm kỳ<br>2024-2029 vì lý<br>do nghỉ hưu<br>theo chế độ | Giấy phép<br>ĐKKD thay<br>đổi lần thứ<br>20 |
| 1.2 | BSA | Nguyễn Thị Quế Nga                        |   | Vợ                                      |                                                                          | CCCD | 056173002194 | 04/10/2022 | Cục cảnh sát<br>QLHC về trật tự<br>xã hội | 78/37 Tuổi Tỉnh, Nha<br>Trang Khánh Hòa          | 407.550    | 0,61%  | 23/06/2019 | 01/12/2025 | Người nội bộ do<br>ĐHĐCD bất<br>thường miễn<br>nhiệm tư cách<br>HĐQT nhiệm kỳ<br>2024-2029 vì lý<br>do nghỉ hưu<br>theo chế độ |                                             |
| 1.3 | BSA | Đỗ Thị Hồng Lược                          |   | Mẹ ruột                                 |                                                                          | CCCD | 036134002886 | 04/10/2022 | Cục cảnh sát<br>QLHC về trật tự<br>xã hội | 78/37 Tuổi Tỉnh, Nha<br>Trang Khánh Hòa          | -          | 0,00%  | 23/06/2019 | 01/12/2025 | Người nội bộ do<br>ĐHĐCD bất<br>thường miễn<br>nhiệm tư cách<br>HĐQT nhiệm kỳ<br>2024-2029 vì lý<br>do nghỉ hưu<br>theo chế độ |                                             |
| 1.4 | BSA | Vũ Thị Khánh Hoà                          |   | Chị ruột                                |                                                                          | CCCD | 056155004792 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát<br>QLHC về trật tự<br>xã hội | 78/37 Tuổi Tỉnh, Nha<br>Trang Khánh Hòa          | -          | 0,00%  | 23/06/2019 | 01/12/2025 | Người nội bộ do<br>ĐHĐCD bất<br>thường miễn<br>nhiệm tư cách<br>HĐQT nhiệm kỳ<br>2024-2029 vì lý<br>do nghỉ hưu<br>theo chế độ |                                             |
| 1.5 | BSA | Vũ Thị Kim Chi                            |   | Chị ruột                                |                                                                          | CCCD | 075159001232 | 28/04/2021 | Cục cảnh sát<br>QLHC về trật tự<br>xã hội | 78/37 Tuổi Tỉnh, Nha<br>Trang Khánh Hòa          | -          | 0,00%  | 23/06/2019 | 01/12/2025 | Người nội bộ do<br>ĐHĐCD bất<br>thường miễn<br>nhiệm tư cách<br>HĐQT nhiệm kỳ<br>2024-2029 vì lý<br>do nghỉ hưu<br>theo chế độ |                                             |
| 1.6 | BSA | Vũ Thị Kim Oanh                           |   | Em ruột                                 |                                                                          | CCCD | 056168008233 | 04/10/2022 | Cục cảnh sát<br>QLHC về trật tự<br>xã hội | 78/37 Tuổi Tỉnh, Nha<br>Trang Khánh Hòa          | -          | 0,00%  | 23/06/2019 | 01/12/2025 | Người nội bộ do<br>ĐHĐCD bất<br>thường miễn<br>nhiệm tư cách<br>HĐQT nhiệm kỳ<br>2024-2029 vì lý<br>do nghỉ hưu<br>theo chế độ |                                             |

|      |     |                   |   |         |          |      |              |            |                                     |                                                 |   |       |            |            |                                                                                                           |  |
|------|-----|-------------------|---|---------|----------|------|--------------|------------|-------------------------------------|-------------------------------------------------|---|-------|------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 1.7  | BSA | Vũ Xuân Phú       |   |         | Em ruột  | CCCD | 056070006455 | 04/10/2022 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 78/37 Tuổi Tỉnh, Nha Trang, Khánh Hòa           | - | 0,00% | 23/06/2019 | 01/12/2025 | Người nội bộ do ĐHĐCD bắt thường miễn nhiệm tư cách HDQT nhiệm kỳ 2024-2029 vì lý do nghỉ hưu theo chế độ |  |
| 1.8  | BSA | Vũ Xuân Quý       |   |         | Em ruột  | CCCD | 056071008192 | 25/03/2024 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 78/37 Tuổi Tỉnh, Nha Trang, Khánh Hòa           | - | 0,00% | 23/06/2019 | 01/12/2025 | Người nội bộ do ĐHĐCD bắt thường miễn nhiệm tư cách HDQT nhiệm kỳ 2024-2029 vì lý do nghỉ hưu theo chế độ |  |
| 1.9  | BSA | Vũ Thị Minh Giang |   |         | Con ruột | CCCD | 056198001358 | 09/12/2022 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 78/37 Tuổi Tỉnh, Nha Trang, Khánh Hòa           | - | 0,00% | 23/06/2019 | 01/12/2025 | Người nội bộ do ĐHĐCD bắt thường miễn nhiệm tư cách HDQT nhiệm kỳ 2024-2029 vì lý do nghỉ hưu theo chế độ |  |
| 1.10 | BSA | Vũ Minh Sơn       |   |         | Con ruột | CCCD | 056200001553 | 04/10/2022 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 78/37 Tuổi Tỉnh, Nha Trang, Khánh Hòa           | - | 0,00% | 23/06/2019 | 01/12/2025 | Người nội bộ do ĐHĐCD bắt thường miễn nhiệm tư cách HDQT nhiệm kỳ 2024-2029 vì lý do nghỉ hưu theo chế độ |  |
| 1.11 | BSA | Vũ Thị Kim Châu   |   |         | Chị ruột | CCCD | 056161004719 | 14/08/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 03 Hải Đức, Nha Trang, Khánh Hòa                | - | 0,00% | 23/06/2019 | 01/12/2025 | Người nội bộ do ĐHĐCD bắt thường miễn nhiệm tư cách HDQT nhiệm kỳ 2024-2029 vì lý do nghỉ hưu theo chế độ |  |
| 1.12 | BSA | Vũ Thành An       |   |         | Anh ruột | CCCD | 075062007217 | 17/02/2023 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 15 Lê Lợi, Nha Trang, Khánh Hòa                 | - | 0,00% | 23/06/2019 | 01/12/2025 | Người nội bộ do ĐHĐCD bắt thường miễn nhiệm tư cách HDQT nhiệm kỳ 2024-2029 vì lý do nghỉ hưu theo chế độ |  |
| 1.13 | BSA | Vũ Thị Đoàn Trang |   |         | Em ruột  | CCCD | 056166006649 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 120/64 Nguyễn Thiện Thuật, Nha Trang, Khánh Hòa | - | 0,00% | 23/06/2019 | 01/12/2025 | Người nội bộ do ĐHĐCD bắt thường miễn nhiệm tư cách HDQT nhiệm kỳ 2024-2029 vì lý do nghỉ hưu theo chế độ |  |
| 2    | BSA | Trịnh Hoàng Nhân  | - | TV HDQT |          | CCCD | 027079000134 | 01/04/2022 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | Số 80 Đặng Thính - P. Chi Linh, TP. Hải Phòng   | - | 0,00% | 18/04/2022 |            |                                                                                                           |  |

|     |     |                                    |            |         |                                                     |      |              |            |                                     |                                                                                          |            |        |            |  |                                    |
|-----|-----|------------------------------------|------------|---------|-----------------------------------------------------|------|--------------|------------|-------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------|--------|------------|--|------------------------------------|
| 2.1 | BSA | Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại | -          | Cổ đông | Người nội bộ là người Đại diện phần vốn cho tổ chức | ĐKKD | 0800296853   | 27/06/2022 | Sở KH và ĐT tỉnh Hải Dương          | Km28, Quốc lộ 18, P. Chi Linh, TP. Hải Phòng                                             | 10.027.830 | 15,00% | 18/04/2022 |  | Giấy phép ĐKKD thay đổi lần thứ 10 |
| 2.2 | BSA | Trình Đức Quý                      | -          | -       | Bố đẻ                                               | CCCD | 027051003766 | 04/02/2022 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | Số 80 Đặng Tinh - P. Chi Linh, TP. Hải Phòng                                             | -          | 0,00%  | 18/04/2022 |  |                                    |
| 2.3 | BSA | Cáp Thị Việt                       | -          | -       | Mẹ đẻ                                               | CCCD | 027153008086 | 29/09/2022 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | Số 80 Đặng Tinh - P. Chi Linh, TP. Hải Phòng                                             | -          | 0,00%  | 18/04/2022 |  |                                    |
| 2.4 | BSA | Trần Thị Thanh Phúc                | -          | -       | Vợ                                                  | CCCD | 030184015847 | 29/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | Số 80 Đặng Tinh - P. Chi Linh, TP. Hải Phòng                                             | -          | 0,00%  | 18/04/2022 |  |                                    |
| 2.5 | BSA | Trình Hoàng Dũng                   | -          | -       | Con đẻ                                              | CCCD | 030206012489 | 10/03/2022 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | Số 80 Đặng Tinh - P. Chi Linh, TP. Hải Phòng                                             | -          | 0,00%  | 18/04/2022 |  |                                    |
| 2.6 | BSA | Trình Hoàng Hương Giang            | -          | -       | Con đẻ                                              | CCCD | 030308008505 | 30/11/2022 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | Số 80 Đặng Tinh - P. Chi Linh, TP. Hải Phòng                                             | -          | 0,00%  | 18/04/2022 |  |                                    |
| 2.7 | BSA | Trình Thị Ngọc Hân                 | -          | -       | Em ruột                                             | CCCD | 027182001745 | 14/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | TDP1 - P. Quê Võ - Bắc Ninh                                                              | -          | 0,00%  | 18/04/2022 |  |                                    |
| 2.8 | BSA | Nguyễn Sỹ Công                     | -          | -       | Em rể                                               | CCCD | 027079001211 | 14/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | TDP1 - P. Quê Võ - Bắc Ninh                                                              | -          | 0,00%  | 18/04/2022 |  |                                    |
| 2.9 | BSA | Trần Tiến Vương                    | -          | -       | Bố vợ                                               | CCCD | 033052007440 | 05/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | Đội 14, TDP Đào Đăng, P. Phả Lại, tỉnh Hưng Yên                                          | -          | 0,00%  | 18/04/2022 |  |                                    |
| 3   | BSA | Lê Hoàng Triều                     | 009C113655 | TV HĐQT |                                                     | CCCD | 068069000861 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | E2.1 Cư xã B, Cty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa - Khu phố Hương Giang, P. Long Hương, TP.HCM | 1.049      | 0,00%  | 23/06/2019 |  |                                    |
| 3.1 | BSA | Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa  | -          | Cổ đông | Người nội bộ là người Đại diện phần vốn cho tổ chức | ĐKKD | 3500701305   | 03/07/2019 | Sở KH và ĐT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu  | Khu phố Hương Giang, P. Long Hương, TP. HCM                                              | 16.713.050 | 25,00% | 23/06/2019 |  | Giấy phép ĐKKD thay đổi lần thứ 6  |
| 3.2 | BSA | Trần Thị Thanh Thuý                | 009C128309 | -       | Vợ                                                  | CCCD | 077179004795 | 10/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | E2.1 Cư xã B, Cty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa - Khu phố Hương Giang, P. Long Hương, TP.HCM | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |                                    |
| 3.3 | BSA | Lê Tàu                             | -          | -       | Bố ruột                                             | CCCD | 049040006500 | 18/8/2022  | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | Số 17, Nguyễn Chí Thanh, T. Lâm đồng                                                     | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |                                    |
| 3.4 | BSA | Nguyễn Thị Ích                     | -          | -       | Mẹ ruột                                             | CCCD | 049141007332 | 17/8/2022  | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | Số 17, Nguyễn Chí Thanh, T. Lâm đồng                                                     | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |                                    |
| 3.5 | BSA | Lê Hoàng An                        |            |         | Con ruột                                            | -    | -            | -          | -                                   | E2.1 Cư xã B, Cty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa - Khu phố Hương Giang, P. Long Hương, TP.HCM | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  | Còn nhỏ                            |

|      |     |                                        |            |                 |                                                                             |      |              |            |                                                   |                                                                                          |            |        |            |  |                                    |
|------|-----|----------------------------------------|------------|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------|------|--------------|------------|---------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|------------|--------|------------|--|------------------------------------|
| 3.6  | BSA | Lê Hoàng Sơn                           |            |                 | Con ruột                                                                    | -    | -            | -          | -                                                 | E2.1 Cư xá B, Cty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa - Khu phố Hương Giang, P. Long Hương, TP.HCM | -          | 0,00%  | 19/07/2022 |  | Còn nhỏ                            |
| 3.7  | BSA | Lê Thị Bích Lê                         | -          | -               | Chị ruột                                                                    | CCCD | 048166001361 | 26/2/2022  | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội               | Số 17, Nguyễn Chí Thanh, P. Xuân Hương, T. Lâm đồng                                      | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |                                    |
| 3.8  | BSA | Lê Thị Bích Thuý                       | -          | -               | Chị ruột                                                                    | CCCD | 048168009498 | 27/12/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội               | Số 17, Nguyễn Chí Thanh, P. Xuân Hương, T. Lâm đồng                                      | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |                                    |
| 3.9  | BSA | Lê Thị Hồng Hà                         | 009C127829 | -               | Em ruột                                                                     | CCCD | 068173001265 | 09/09/2022 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội               | Số 17, Nguyễn Chí Thanh, P. Xuân Hương, T. Lâm đồng                                      | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |                                    |
| 3.10 | BSA | Lê Hồng Hoàng Oanh                     | -          | -               | Em ruột                                                                     | CCCD | 068175001345 | 06/08/2022 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội               | Số 17, Nguyễn Chí Thanh, P. Xuân Hương, T. Lâm đồng                                      | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |                                    |
| 3.11 | BSA | Lê Thị Bích Đào                        | -          | -               | Em ruột                                                                     | CCCD | 068177001286 | 26/2/2022  | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội               | Số 17, Nguyễn Chí Thanh, P. Xuân Hương, T. Lâm đồng                                      | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |                                    |
| 3.12 | BSA | Nguyễn Văn Đồng                        | -          | -               | Anh rể                                                                      | CCCD | 048066008006 | 27/12/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội               | Số 17, Nguyễn Chí Thanh, P. Xuân Hương, T. Lâm đồng                                      | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |                                    |
| 3.13 | BSA | Lê Thị Bích Hạnh                       | -          | -               | Em ruột                                                                     | CCCD | 068171007280 | 27/12/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội               | Số 17, Nguyễn Chí Thanh, P. Xuân Hương, T. Lâm đồng                                      | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |                                    |
| 3.14 | BSA | Đinh Ngọc Thuận                        | -          | -               | Em rể                                                                       | CCCD | 068071006390 | 05/07/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội               | Số 17, Nguyễn Chí Thanh, P. Xuân Hương, T. Lâm đồng                                      | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |                                    |
| 3.15 | BSA | Trần Thị Hiệp                          | -          | -               | Me vợ                                                                       | CCCD | 077153002844 | 10/05/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội               | 99w Lê Hồng Phong, xã Long điền, TP. Hồ Chí Minh                                         | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |                                    |
| 4    | BSA | Hồ Nam Khánh                           | -          | Thành viên HDQT |                                                                             | CCCD | 048080003118 | 12/01/2022 | Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội | 6/26 Nguyễn Thiện Thuật, Phường Nha Trang, Khánh Hòa                                     | 1.000      | 0,00%  | 24/04/2024 |  |                                    |
| 4.1  | BSA | Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 4 | -          | Cổ đông         | Người nội bộ là người đại diện 40% phần vốn của Công ty CP Tư vấn XD điện 4 | ĐKKD | 4200385474   | 26/06/2023 | Sở KH và ĐT tỉnh Khánh Hòa                        | 11 Hoàng Hoa Thám, P. Nha Trang, Khánh Hòa                                               | 20.724.182 | 31,00% | 24/04/2024 |  | Giấy phép ĐKKD thay đổi lần thứ 20 |
| 4.2  | BSA | Nguyễn Thị Hải Anh                     | -          |                 | Vợ                                                                          | CCCD | 056181003747 | 04/07/2023 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội               | 6/26 Nguyễn Thiện Thuật, Phường Nha Trang, Khánh Hòa                                     | -          | 0,00%  | 24/04/2024 |  |                                    |
| 4.3  | BSA | Hồ Kỳ Mai                              | -          |                 | Ba ruột                                                                     | CCCD | 048043002644 | 04/08/2022 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội               | 6/26 Nguyễn Thiện Thuật, Phường Nha Trang, Khánh Hòa                                     | -          | 0,00%  | 24/04/2024 |  |                                    |
| 4.4  | BSA | Hồ Nguyễn Khánh Linh                   | -          |                 | Con ruột                                                                    | CCCD | 056307001593 | 15/06/2022 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội               | 6/26 Nguyễn Thiện Thuật, Phường Nha Trang, Khánh Hòa                                     | -          | 0,00%  | 24/04/2024 |  |                                    |
| 4.5  | BSA | Hồ Nguyễn Minh Triết                   | -          |                 | Con ruột                                                                    |      |              |            |                                                   | 6/26 Nguyễn Thiện Thuật, Phường Nha Trang, Khánh Hòa                                     | -          | 0,00%  | 24/04/2024 |  | Còn nhỏ                            |
| 4.6  | BSA | Hồ Quang Phú                           | -          |                 | Em ruột                                                                     | CCCD | 056083010580 | 12/06/2022 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội               | 6/26 Nguyễn Thiện Thuật, Phường Nha Trang, Khánh Hòa                                     | -          | 0,00%  | 24/04/2024 |  |                                    |
| 4.7  | BSA | Phạm Thị Mỹ Duyên                      | -          |                 | Em dâu                                                                      | CCCD | 056194010529 | 05/10/2022 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội               | 6/26 Nguyễn Thiện Thuật, Phường Nha Trang, Khánh Hòa                                     | -          | 0,00%  | 24/04/2024 |  |                                    |



|      |     |                        |   |                      |                                      |              |              |            |                                            |                                                                |        |            |            |  |                                                                |
|------|-----|------------------------|---|----------------------|--------------------------------------|--------------|--------------|------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|--------|------------|------------|--|----------------------------------------------------------------|
| 5    | BSA | Nguyễn Văn Luận        | - | TV HĐQT              | CCCD                                 | 027064002420 | 18/12/2024   | Bộ Công An | Thôn Quan Độ, Văn Môn, Yên Phong, Bắc Ninh | 6.226.922                                                      | 9,31%  | 24/04/2024 |            |  | Đã tư trần vào ngày 13/1/2026 và Công ty đã CBTT theo quy định |
| 5.1  | BSA | Công ty TNHH Thành Lợi |   |                      | Người nổi bộ là Phó Giám đốc Công ty | ĐKKD         | 2300240013   | 31/08/2011 | Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Bắc Ninh           | Văn Môn, Yên Phong, Bắc Ninh                                   | -      | 0,00%      | 24/04/2024 |  | GCNDKKD thay đổi lần thứ 2                                     |
| 5.2  | BSA | Nguyễn Văn Luân        | - |                      | Bố đẻ                                | CCCD         | 027040002215 | 18/01/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội        | Văn Môn, Yên Phong, Bắc Ninh                                   | -      | 0,00%      | 24/04/2024 |  |                                                                |
| 5.3  | BSA | Nguyễn Thị Quý         | - |                      | Mẹ đẻ                                | CCCD         | 027139004234 | 21/09/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội        | Văn Môn, Yên Phong, Bắc Ninh                                   | -      | 0,00%      | 24/04/2024 |  |                                                                |
| 5.4  | BSA | Đặng Thị Lợi           | - |                      | Vợ                                   | CCCD         | 027166002359 | 25/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội        | Văn Môn, Yên Phong, Bắc Ninh                                   | -      | 0,00%      | 24/04/2024 |  |                                                                |
| 5.5  | BSA | Nguyễn Văn Lý          | - |                      | Anh trai                             | CCCD         | 027059001902 | 25/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội        | Văn Môn, Yên Phong, Bắc Ninh                                   | -      | 0,00%      | 24/04/2024 |  |                                                                |
| 5.6  | BSA | Nghiêm Thị Thoa        | - |                      | Chị dâu                              | CCCD         | 027165002140 | 25/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội        | Văn Môn, Yên Phong, Bắc Ninh                                   | -      | 0,00%      | 24/04/2024 |  |                                                                |
| 5.7  | BSA | Nguyễn Thị Mỹ          | - |                      | Chị gái                              | CCCD         | 027162002000 | 25/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội        | Văn Môn, Yên Phong, Bắc Ninh                                   | -      | 0,00%      | 24/04/2024 |  |                                                                |
| 5.8  | BSA | Đặng Đình Quát         | - |                      | Anh rể                               | CCCD         | 027062002075 | 25/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội        | Văn Môn, Yên Phong, Bắc Ninh                                   | -      | 0,00%      | 24/04/2024 |  |                                                                |
| 5.9  | BSA | Nguyễn Thị Mai         | - |                      | Em gái                               | CCCD         | 027168002252 | 25/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội        | Văn Môn, Yên Phong, Bắc Ninh                                   | -      | 0,00%      | 24/04/2024 |  |                                                                |
| 5.10 | BSA | Đặng Đình Mười         | - |                      | Em rể                                | CCCD         | 027061001550 | 25/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội        | Thôn Quan Độ, Văn Môn, Yên Phong, Bắc Ninh                     | -      | 0,00%      | 24/04/2024 |  |                                                                |
| 5.11 | BSA | Nguyễn Thị Thoa        | - |                      | Em gái                               | CCCD         | 027170002449 | 25/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội        | Văn Môn, Yên Phong, Bắc Ninh                                   | -      | 0,00%      | 24/04/2024 |  |                                                                |
| 5.12 | BSA | Nguyễn Công Văn        | - |                      | Em rể                                | CCCD         | 027068002511 | 25/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội        | Văn Môn, Yên Phong, Bắc Ninh                                   | -      | 0,00%      | 24/04/2024 |  |                                                                |
| 5.13 | BSA | Nguyễn Thị Định        | - |                      | Em gái                               | CCCD         | 027176003474 | 22/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội        | Văn Môn, Yên Phong, Bắc Ninh                                   | -      | 0,00%      | 24/04/2024 |  |                                                                |
| 5.14 | BSA | Đặng Tấn Quyết         | - |                      | Em rể                                | CCCD         | 027075003141 | 22/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội        | Văn Môn, Yên Phong, Bắc Ninh                                   | -      | 0,00%      | 24/04/2024 |  |                                                                |
| 5.15 | BSA | Nguyễn Văn Cương       | - |                      | Con đẻ                               | CCCD         | 027087001654 | 07/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội        | Tổ 4, Cầu Diễn, Nam Từ Liêm, Hà Nội                            | 180    | 0,00%      | 24/04/2024 |  |                                                                |
| 5.16 | BSA | Nguyễn Văn Thương      | - |                      | Con đẻ                               | CCCD         | 027090000250 | 02/01/2019 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội        | Lô 3-4/11 CC 151 Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội | -      | 0,00%      | 24/04/2024 |  |                                                                |
| 6    | BSA | Nguyễn Thị Thanh Hoa   | - | Trưởng Ban kiểm soát |                                      | CCCD         | 064176003244 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội        | 11 Hoàng Hoa Thám, P. Nha Trang, Khánh Hòa                     | 65.441 | 0,10%      | 23/06/2019 |  |                                                                |

|      |     |                                        |   |         |                                                                                          |      |              |            |                                     |                                                    |            |        |            |  |  |                                    |
|------|-----|----------------------------------------|---|---------|------------------------------------------------------------------------------------------|------|--------------|------------|-------------------------------------|----------------------------------------------------|------------|--------|------------|--|--|------------------------------------|
| 6.1  | BSA | Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 4 | - | Cố đồng | Người nội bộ là người phụ trách Bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty CP Tư vấn XD điện 4 | ĐKKD | 4200385474   | 26/06/2023 | Sở KH và ĐT tỉnh Khánh Hòa          | 11 Hoàng Hoa Thám, P. Nha Trang, Khánh Hòa         | 20.724.182 | 31,00% | 24/04/2024 |  |  | Giấy phép ĐKKD thay đổi lần thứ 20 |
| 6.2  | BSA | Nguyễn Bắc                             | - | -       | Bố ruột                                                                                  | CCCD | 052037001734 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 112 Nguyễn Viết Xuân, P. Hội Phú, Gia Lai          | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |  |                                    |
| 6.3  | BSA | Hồ Nguyễn Lan Anh                      | - | -       | Em dâu                                                                                   | CCCD | 066185013927 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 112 Nguyễn Viết Xuân, P. Hội Phú, Gia Lai          | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |  |                                    |
| 6.4  | BSA | Nguyễn Tân Ban                         | - | -       | Anh ruột                                                                                 | CCCD | 052062011767 | 04/06/2023 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 112 Nguyễn Viết Xuân, P. Hội Phú, Gia Lai          | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |  |                                    |
| 6.5  | BSA | Nguyễn Thị Thanh Hiền                  | - | -       | Chị ruột                                                                                 | CCCD | 052164006415 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 112 Nguyễn Viết Xuân, P. Hội Phú, Gia Lai          | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |  |                                    |
| 6.6  | BSA | Nguyễn Thị Hồng Hạnh                   | - | -       | Chị ruột                                                                                 | CCCD | 052166001228 | 18/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 112 Nguyễn Viết Xuân, P. Hội Phú, Gia Lai          | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |  |                                    |
| 6.7  | BSA | Nguyễn Hưng Thịnh                      | - | -       | Em ruột                                                                                  | CCCD | 064081005898 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 112 Nguyễn Viết Xuân, P. Hội Phú, Gia Lai          | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |  |                                    |
| 6.8  | BSA | Nguyễn Quốc Anh                        | - | -       | Anh rể                                                                                   | CCCD | 051058007940 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 112 Nguyễn Viết Xuân, P. Hội Phú, Gia Lai          | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |  |                                    |
| 6.9  | BSA | Nguyễn Khánh Tuấn                      | - | -       | Anh rể                                                                                   | CCCD | 064066000480 | 16/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 112 Nguyễn Viết Xuân, P. Hội Phú, Gia Lai          | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |  |                                    |
| 6.10 | BSA | Nguyễn Văn Trơ                         | - | -       | Bố chồng                                                                                 | CCCD | 056036001801 | 09/08/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | Thôn Hòa Sơn, xã Nam Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa      | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |  |                                    |
| 6.11 | BSA | Nguyễn Thị Đậu                         | - | -       | Mẹ chồng                                                                                 | CCCD | 056138001853 | 09/08/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | Thôn Hòa Sơn, xã Nam Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa      | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |  |                                    |
| 6.12 | BSA | Nguyễn Như Đông                        | - | -       | Chồng                                                                                    | CCCD | 056075007918 | 28/06/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 26/12 Cao Bá Quát, Phường Nha Trang, Khánh Hòa     | 64.444     | 0,10%  | 23/06/2019 |  |  |                                    |
| 6.13 | BSA | Nguyễn Thị Phương Nga                  | - | -       | Con gái                                                                                  | CCCD | 056304004558 | 27/04/2022 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 26/12 Cao Bá Quát, Phường Nha Trang, Khánh Hòa     | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |  |                                    |
| 6.14 | BSA | Nguyễn Thị Minh Hà                     | - | -       | Con gái                                                                                  | CCCD | 056308010119 | 12/11/2022 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 26/12 Cao Bá Quát, Phường Nha Trang, Khánh Hòa     | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |  |                                    |
| 6.15 | BSA | Nguyễn Thái Hòa                        | - | -       | Anh ruột                                                                                 | CCCD | 064068002902 | 27/12/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 29 Nguyễn Công Trứ, P. Kon Tum, Quảng Ngãi         | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |  |                                    |
| 6.16 | BSA | Nguyễn Thị Thanh Nguyệt                | - | -       | Chị ruột                                                                                 | CCCD | 064170001131 | 25/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 27 Lương Ngọc Tôn, Phường Đắk Cầm, Tỉnh Quảng Ngãi | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |  |                                    |
| 6.17 | BSA | Nguyễn Ngọc Thanh                      | - | -       | Anh rể                                                                                   | CCCD | 036064008485 | 25/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 27 Lương Ngọc Tôn, Phường Đắk Cầm, Tỉnh Quảng Ngãi | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |  |                                    |
| 6.18 | BSA | Nguyễn Tri Dũng                        | - | -       | Anh ruột                                                                                 | CCCD | 064072000503 | 05/04/2021 | Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội | 26/20 Cao Bá Quát, P. Nha Trang, Khánh Hòa         | -          | 0,00%  | 23/06/2019 |  |  |                                    |



**PHỤ LỤC 04:**

**Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty**  
(Kèm theo Báo cáo số: 02/BC-HĐQT-BDHC ngày 30/01/2026)

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ                                     | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (tại ngày chốt 20/11/2024) |       | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (31/12/2025) |       | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) | Ghi chú                                                                                         |
|-----|---------------------------|--------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------|-------|----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                           |                                                              | Số cổ phiếu                                          | Tỷ lệ | Số cổ phiếu                             | Tỷ lệ |                                                    |                                                                                                 |
| 1   | Vương Anh Dũng            | Chủ tịch HĐQT, Người nội bộ của Công ty (từ ngày 01/12/2025) | 34.351                                               | 0,05% | 65.351                                  | 0,10% | Giao dịch mua CP                                   | Giao dịch mua CP trước khi trở thành Người nội bộ của Công ty (Giao dịch trước ngày 01/12/2025) |
| 2   | Ông Nguyễn Văn Luận       | Thành viên HĐQT, Người nội bộ của Công ty                    | 6.205.622                                            | 9,28% | 6.226.922                               | 9,31% | Giao dịch mua, bán CP                              |                                                                                                 |
| 3   | Ông Lê Hoàng Triều        | Thành viên HĐQT, Người nội bộ của Công ty                    | 349                                                  | 0,00% | 1.049                                   | 0,00% | Giao dịch mua CP                                   |                                                                                                 |
| 4   | Ông Hồ Nam Khánh          | Thành viên HĐQT, Người nội bộ của Công ty                    | -                                                    | 0,00% | 1.000                                   | 0,00% | Giao dịch mua CP                                   |                                                                                                 |
| 5   | Ông Trương Hải Quang      | Giám đốc Công ty, Người nội bộ của Công ty                   | -                                                    | 0,00% | 10.000                                  | 0,01% | Giao dịch mua CP                                   |                                                                                                 |
| 6   | Ông Phan Quang Vũ         | Phó Giám đốc Công ty, Người nội bộ của Công ty               | 8                                                    | 0,00% | 4.008                                   | 0,01% | Giao dịch mua CP                                   |                                                                                                 |
| 7   | Ông Phạm Văn Tùng         | Kế toán trưởng, Người nội bộ của Công ty                     | -                                                    | 0,00% | 2.000                                   | 0,00% | Giao dịch mua CP                                   |                                                                                                 |